

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-ST

Ngày 27-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Kiềm

- Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn

Ông Phạm Quốc Khánh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Quỳnh và bà Trương Thị Thùy Linh -
Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa công khai sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P, sinh năm 1985; tên gọi khác: không; giới tính: nam; nơi ĐKKTT: Xóm G, T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Trần Thanh B, sinh năm 1954; con bà Trần Thị T, sinh năm 1958; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; có vợ là Cầm Thị T1, sinh năm 1989; bị cáo có ba con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28-5-2015, Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24-5-2024, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh N. (Bị cáo có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Ông Đặng Hữu Đ và chị Lưu Lan A (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00 giờ 30 phút ngày 28-4-2024, Công an huyện V tiến hành kiểm tra phòng trọ của Trần Văn P. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an đã phát hiện, thu giữ các đồ vật, gồm: 01 vật nghi là súng dạng côn xoay màu

đen, làm chất liệu bằng kim loại, trên súng có dòng chữ SKY MARSHAL. (ký hiệu A1); 02 vật hình cây bút, làm chất liệu bằng kim loại, nghi là súng tự chế. (ký hiệu A2, A3) và 10 viên đạn, làm bằng chất liệu kim loại. (ký hiệu A4, A5). Lực lượng Công an mời người chứng kiến, niêm phong tang vật thu giữ và đưa P về trụ sở cơ quan điều tra để làm việc theo quy định của pháp luật.

Trần Văn P khai nhận 03 khẩu súng và 10 viên đạn thu giữ tại phòng trọ là của P cất giấu trái phép.

Tại bản kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 03-5-2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: 01 khẩu súng kí hiệu A1 là súng ngắn kiểu ổ quay bắn đạn nhựa nén lò xo, không phải vũ khí quân dụng, thuộc danh mục các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm.

- 02 vật hình cây bút kí hiệu A2, A3 là súng tự chế, kiểu súng bút bắn đạn cỡ 5,6 mm, thuộc vũ khí quân dụng.

- 10 viên đạn kí hiệu A4, A5 là loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5 mm, không phải vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí thể thao, được dùng để bắn cho những loại súng thể thao cỡ nòng 5,6 mm như: Toz-8; Toz-12... và các loại súng tự chế (kiểu súng bút, ổ quay.) có ổ chứa đạn lắp vừa đạn cỡ 5,6mm x 15,5 mm.

Ngày 15-5-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định chuyển nguồn tin về tội phạm trên cùng hồ sơ và vật chứng liên quan đến vũ khí quân dụng gồm: 02 khẩu súng tự chế dạng bút đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh N để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Văn P khai nhận như sau: Cuối năm 2022, đầu năm 2023, Trần Văn P có nhu cầu mua mô hình súng dạng súng côn xoay. Qua tìm hiểu trên mạng xã hội, P đã đặt mua 01 khẩu súng dạng côn xoay với giá 600.000 đồng và được người bán ship về địa chỉ cư trú tại thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định (P không nhớ tài khoản mạng xã hội đã liên hệ để mua). Sau đó, P cất vào túi đeo cá nhân và để ở phòng trọ tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

Khoảng 21 giờ 00 ngày 26-4-2024, Trần Văn P điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 18C1-15077 đi trên đường theo hướng từ xã Y, huyện Ý về thị trấn G, huyện V thì thấy một túi đen ở bên lề đường bên phải theo chiều đi của mình nên đã dừng lại để mở túi ra xem. P thấy bên trong túi có 02 khẩu súng bút màu vàng, làm bằng chất liệu kim loại, chiều dài khoảng 14,5cm, đường kính khoảng 14mm và 01 hộp sắt màu nâu kích thước (8cm x 9cm x 1cm) bên trong chứa 09 viên đạn bằng kim loại. P cất giấu tại phòng trọ của mình tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Mặc dù biết 03 khẩu súng và 10 viên đạn nêu trên đều có khả năng gây sát thương nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người và nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng và lưu hành nhưng Trần Văn P không giao nộp

cho cơ quan chức năng mà đã mang về cất giữ với mục đích suu tầm và phòng thân.

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 56/CT-VKS-P1 ngày 01-8-2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Văn P khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện tội phạm là đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình cũng như các tình tiết của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất, tạo cho bị cáo một cơ hội để sớm được trở về hoà nhập xã hội làm ăn lương thiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã truy tố. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Văn P 15 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 02 khẩu súng bút tự chế kiểu ổ quay, bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh N xử lý, các vật chứng khác xử lý theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; biên bản kiểm tra hành chính; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ

sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 30 phút ngày 28-4-2024, Công an huyện V tiến hành kiểm tra phòng trọ của Trần Văn P tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện thu giữ nhiều đồ vật, trong đó có 02 vật hình cây bút là súng tự chế, kiểu súng bắn đạn cỡ 5,6 mm thuộc vũ khí quân dụng. Bị cáo nhận thức được hai khẩu súng có khả năng gây sát thương, nguy hiểm đến sức khỏe tính mạng con người nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giấu trái phép trong nhà. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 304 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Trần Văn P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 BLHS.

* *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hơn nữa, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn (vợ không công ăn việc làm, ba con còn nhỏ, chưa có nhà cửa ổn định) được chính quyền địa phương xác nhận nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo đã từng bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo Trần Văn P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Tình tiết khác của vụ án: Đối với hành vi tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm bị cấm và hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao (01 khẩu súng ngắn và 10 viên đạn) của Trần Văn P: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh N ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn P về hành vi tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm bị cấm và vũ khí thể thao. Ngày 03-6-2024, UBND tỉnh N ra Quyết định xử phạt hành chính số 1180/QĐ-XPHC đối với Trần Văn P về hành vi trên. Đối với vật chứng là đồ chơi nguy hiểm bị cấm và đạn thể thao: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 BLHS “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm. Hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là 02 khẩu súng bút tự chế kiểu ổ quay, bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành bàn giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh N để nhập kho vật chứng, quản lý theo thẩm quyền. Xét thấy, đây là vũ khí quân dụng thuộc loại Nhà nước cấm sử dụng và lưu hành, vẫn có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh N tiếp tục quản lý và xử lý theo qui định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Văn P 15 (mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24-5-2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

Tuyên tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh N xử lý theo qui định của pháp luật 02 khẩu súng bút tự chế kiểu ổ quay, bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh N có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-6-2024 giữa Công an tỉnh N và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh N).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Trần Văn Kiểm
(Đã ký)